TRỤ SỞ CHÍNH

Số 38 Đường Đỗ Đức Dục, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội

0973 73 12 73

CHI NHÁNH HỒ CHÍ MINH

Số 24 Đường Số 7, KDC City Land Park Hills,
Phường 10, Q. Gò Vấp, TP. HCM

0973 69 79 89

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Số 514 Đường 2/9, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng

0978 69 81 69

NHÀ MÁY LUMI VĨNH PHÚC

Lô C12, KCN Thăng Long 3, Thiện Kế, Bình Xuyên, Vĩnh Phúc

0904 665 965

www.lumihcm.vn
www.minhdatiot.vn

LUMI LIGHTING

Ánh sáng đánh thức giác quan



Ánh sáng đánh thức giác quan

"Ánh sáng là nghệ thuật, sử dụng ánh sáng đúng cách mang đến những trải nghiệm tận hưởng "sáng tạo" không điểm dừng."

Lumi Lighting - thương hiệu chiếu sáng cao cấp, cung cấp giải pháp thiết kế chiếu sáng và thiết bị chiếu sáng toàn diện từ nội thất đến ngoại thất cho các công trình nhà ở, resort, khách sạn, showroom,...

LỢI THẾ
& NĂNG LỰC

1. Sản phẩm đa dạng

Danh mục sản phẩm đa dạng, phục vụ
nhu cầu chiếu sáng từ nội thất tới ngoại thất.





2. Chất lượng ánh sáng cao, bảo vệ đôi mắt

Các sản phẩm đèn của Lumi đều được trang bị chip LED cao cấp từ hàng loạt thương hiệu uy tín hàng đầu như Samsung, Bridgelux... đảm bảo phát sáng an toàn, không chứa tia UV, tia hồng ngoại,... Qua đó, bảo vệ thị lực người dùng, đặc biệt phù hợp với các gia đình có người già và trẻ nhỏ. Hơn thế nữa, giải pháp Lumi Smart Lighting lấy con người làm trung tâm (HCL) cho phép điều chỉnh ánh sáng theo nhịp sinh học, giúp:

- Nâng cao tinh thần, giảm căng thẳng, mệt mỏi.
- Thúc đẩy hiệu quả công việc và học tập.
- Tăng cường chất lượng giấc ngủ, giúp bạn và gia đình ngủ ngon, sâu giấc.
- Tạo lập không gian sống động, tràn đầy năng lượng.

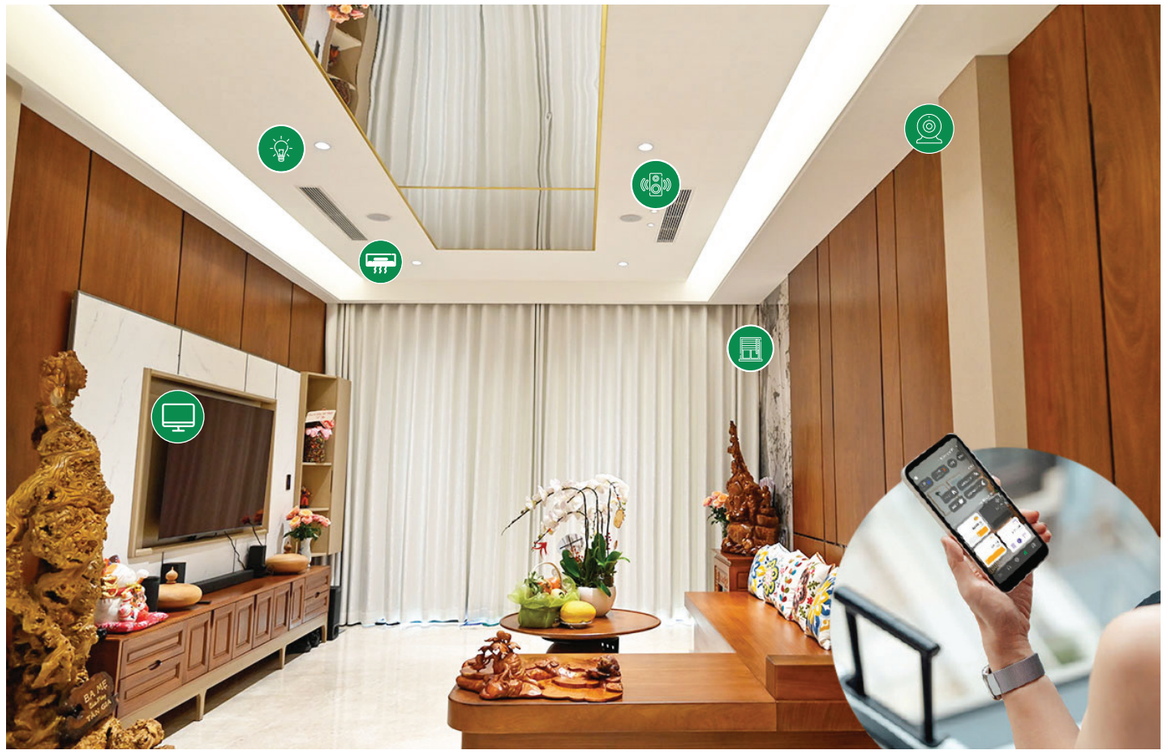




3. Gia tăng trải nghiệm, tiết kiệm hiệu quả

Lumi Lighting cung cấp giải pháp chiếu sáng thông minh, mang đến trải nghiệm chiếu sáng tiện nghi hơn bao giờ hết:

- Điều khiển đèn từ xa thông qua ứng dụng trên điện thoại hoặc máy tính bảng, thậm chí ra lệnh bằng giọng nói khi tích hợp với các trợ lý ảo như Google Assistant và Alexa.
- Dễ dàng lập lịch tự động bật/tắt đèn theo giờ hoặc tạo các kịch bản ánh sáng phù hợp với từng hoạt động cụ thể, từ đọc sách đến xem phim.
- Tích hợp với các thiết bị cảm biến, tự động sáng đèn khi có người ra vào, gia tăng tiện ích, đồng thời tiết kiệm điện hiệu quả.
- Lumi Lighting có thể kết nối với các thiết bị nhà thông minh khác như rèm cửa tự động, điều khiển TV, điều hòa... tạo nên hệ sinh thái tiện ích hoàn hảo.





4. Đội ngũ chuyên gia

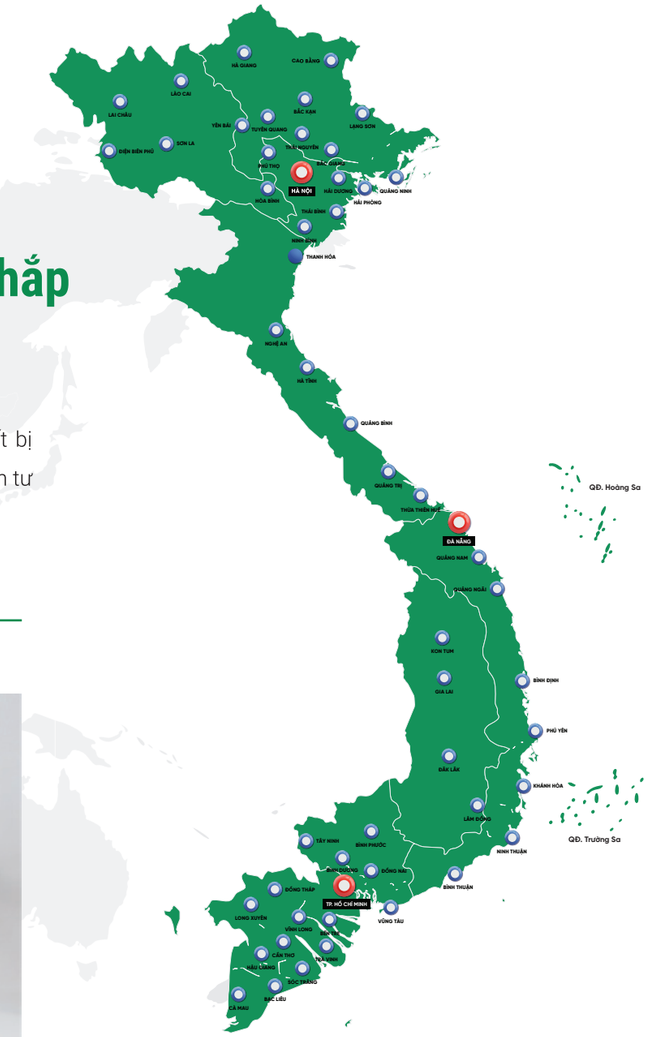
Đội ngũ chuyên gia thiết kế chiếu sáng trên 3 năm kinh nghiệm tại Lumi Lighting luôn "lấy con người làm trung tâm", đi sâu giải quyết nhu cầu khách hàng, mang đến ý tưởng chiếu sáng sáng tạo, nâng đỡ mọi cảm xúc trong không gian.



5. 150 Nhà phân phối và hàng trăm đại lý trên khắp cả nước

Lumi Lighting phát triển hệ thống phân phối thiết bị chiếu sáng rộng khắp 63 tỉnh/ thành, giúp quá trình tư vấn, lắp đặt và bảo hành nhanh chóng, thuận tiện.





Hoàn thiện thiết kế, lắp đặt 1000+ công trình

Ánh sáng của Lumi Lighting không chỉ đáp ứng nhu cầu cơ bản về chiếu sáng mà còn "kể câu chuyện riêng" về phong cách sống.

6. Nhà máy sản xuất công nghệ cao

Nhà máy Lumi với tổng diện tích 6000m2, sở hữu dây chuyền sản xuất hiện đại, quy trình sản xuất nghiêm ngặt, sản phẩm hoàn thiện đảm bảo độ chính xác, tin cậy, hoạt động ổn định và thẩm mỹ cao nhất







THÔNG TIN CƠ BẢN
VỀ CHIẾU SÁNG

1. Công nghệ DIM LED PWM

Các thiết bị chiếu sáng của Lumi Lighting sử dụng nguồn được ứng dụng công nghệ Dim LED PWM. Nhờ đó, người dùng dễ dàng kiểm soát, thay đổi nhiệt độ màu, cường độ sáng trong không gian linh hoạt theo từng ngữ cảnh.



Cường độ sáng thay đổi linh hoạt

2. Chỉ số hoàn màu - CRI

Chỉ số hoàn màu CRI (Color Rendering Index) là chỉ số thể hiện chất lượng ánh sáng của bóng đèn LED thông qua việc phản ánh độ trung thực màu sắc của vật thể khi được nguồn sáng chiếu tới.

Phạm vi CRI được đề xuất

- **CRI = 100:** Ánh sáng mặt trời, trung thực nhất
- **CRI 90-97:** Độ hoàn màu cao
- **CRI 80-90:** Độ hoàn màu tốt
- **CRI < 80:** Hiển thị màu kém



Ánh sáng mặt trời (ánh sáng ban ngày) có chỉ số hoàn màu cao nhất và phản ánh chân thực màu sắc của vật thể nhất, có CRI = 100. Trong khi đó, các dòng đèn chiếu sáng tại Lumi Lighting được trang bị chỉ số hoàn màu cao với CRI từ 90-97, gần nhất với ánh sáng mặt trời.

3. Nhiệt độ màu (CCT)

Nhiệt độ màu (Correlated Color Temperature - CCT) là đại lượng đặc trưng cho ánh sáng đèn LED, có đơn vị là Kelvin (K). Thông qua đại lượng Kelvin, chúng ta sẽ biết nhiệt độ màu của ánh sáng.

Bảng nhiệt độ màu đèn LED

- 2700K - 3000K: Ánh sáng ấm mang lại cảm giác ấm cúng, dễ chịu, phù hợp với những không gian thư giãn, nghỉ ngơi
- 3000K - 4500K: Ánh sáng trung tính mang lại cảm giác cân bằng, tự nhiên, thích hợp với các không gian sinh hoạt chung
- 4500K - 6500K: Ánh sáng trắng mang lại cảm giác tươi sáng, tỉnh táo, kích thích sự tập trung, phù hợp với các không gian làm việc, học tập

Các dòng đèn của Lumi Lighting được tích hợp công nghệ LED tiên tiến, có khả năng thay đổi nhiệt độ màu linh hoạt từ 2700K - 6500K.



Minh họa nhiệt độ màu của đèn LED từ 2000K - 6500K

DANH MỤC
SẢN PHẨM

Đèn Spotlight âm trần



Đèn Mini Spotlight

Trang 15



Đèn Spotlight âm trần 7W, chỉnh hướng

Trang 17



Đèn Spotlight âm trần 7W, chỉnh hướng

Trang 21



Đèn Spotlight âm trần 10W, chỉnh hướng

Trang 23



Đèn Spotlight 12W chiếu trải Tunable White

Trang 25



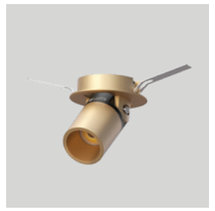
Đèn Spotlight âm trần 12W Tunable White

Trang 27



Đèn Spotlight âm trần 15W chỉnh hướng

Trang 29



Đèn Mini Spotlight xoay góc 6W

Trang 31



Đèn Spotlight âm trần 7W, xoay góc

Trang 33



Đèn Spotlight âm trần 10W, xoay góc

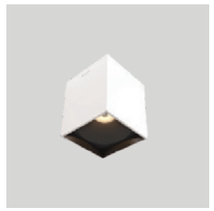
Trang 34

Đèn Spotlight ốp nổi



Đèn Spotlight trụ 10W ốp nổi

Trang 35



Đèn Spotlight vuông 10W ốp nổi

Trang 37

Đèn Downlight



Đèn Downlight 9W, 110D

Trang 41



Đèn Downlight 12W, 110D

Trang 42



Đèn Downlight 12W, 80D

Trang 43



Đèn Downlight 12W Tunable White

Trang 45

Đèn ngoài trời



Đèn rọi cây 5W, chống nước

Trang 47



Đèn gắn tường ngoài trời bán nguyệt 2*5W

Trang 49



Đèn gắn tường ngoài trời vuông 2*6W

Trang 51

Đèn LED dây



Đèn LED dây

Trang 53

Đèn ray nam châm



Đèn ray nam châm, tán quang thẳng smart 12W

Trang 55



Đèn ray nam châm, spotlight thẳng smart 6W

Trang 57



Đèn ray nam châm, spotlight chỉnh hướng smart 12W

Trang 59



Đèn ray nam châm, spotlight xoay góc smart 12W

Trang 61



Đèn thả ray nam châm smart 7W

Trang 63

Đèn mini spotlight

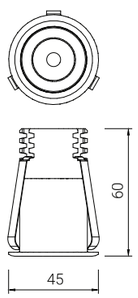




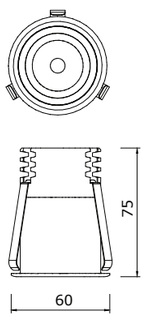
Thông số kỹ thuật

	LMH-S6-38-T25C-1	LMH-S10-54-T36C-1	LMH-S10-54-T50C-1
Công suất	6W	10W	
Góc chiếu	25D	36D	50D
Quang thông	217,72lm	624,88lm	717,21lm
Hiệu suất	36,29lm/w	62,49lm/w	71,72lm/w
Driver	Smart Tunable	Smart Tunable	
Nhiệt độ màu (CCT)	2700K-4500K	2700K-4500K	
UGR	<13	<13	
Lỗ khoét	38mm	54mm	
Kích thước	D45*H60mm	D60*H75mm	
Màu viền	Champagne	Champagne	
Màu chóa	Đen	Đen	
Chất liệu thân đèn	Nhôm hợp kim	Nhôm hợp kim	
Điện áp	220-240VAC	220-240VAC	
Chip LED	Seoul Semi POB	Seoul Semi POB	
Truyền thông	BLE Mesh	BLE Mesh	
CRI	>95	>95	
SDCM	<3	<3	
Chỉ số IP	44	44	
Giá	1.320.000đ	1.650.000đ	

Kích thước



LMH-S6-38-T25C-1



LMH-S10-54-T36C-1
LMH-S10-54-T50C-1

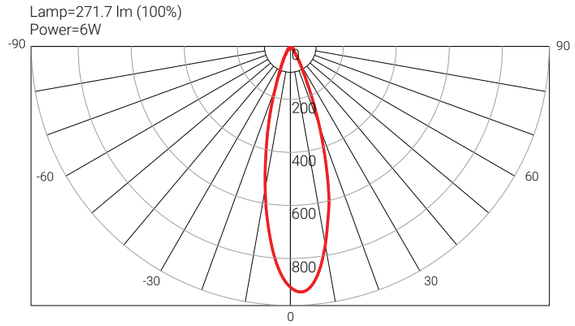
Chóa đèn



Chóa đen

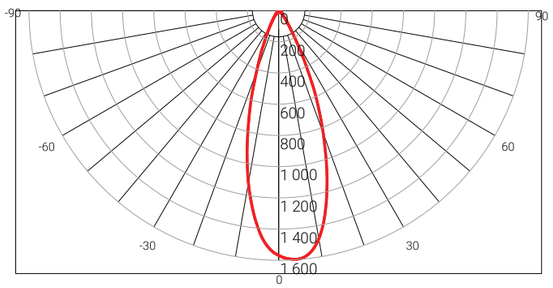
Góc chiếu

LMH-S6-38-T

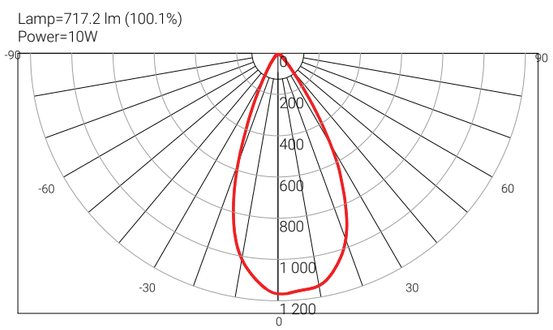


Góc chiếu 25D

LMH-S10-54-T

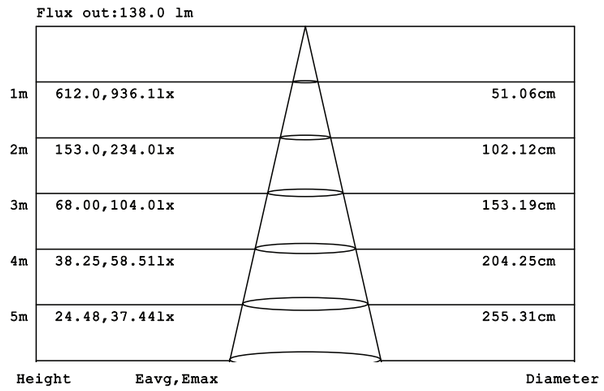


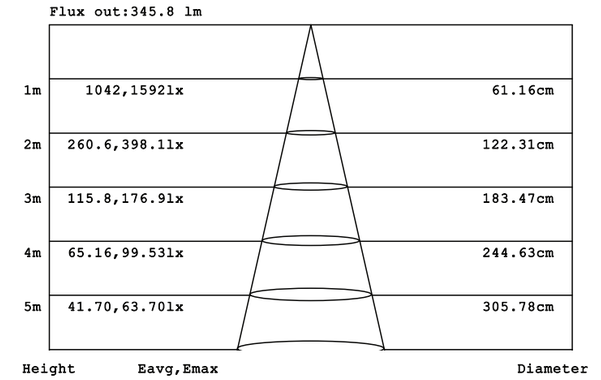
Góc chiếu 36D

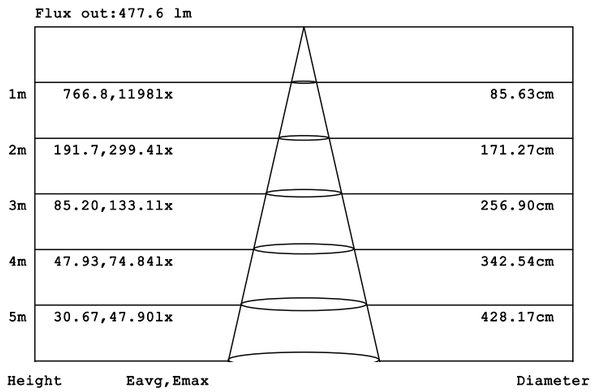


Góc chiếu 50D

Độ rọi theo khoảng cách







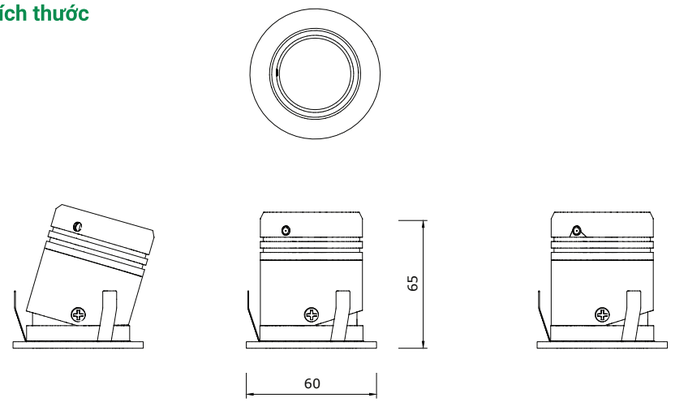
Đèn Spotlight âm trần 7W, chỉnh hướng



Thông số kỹ thuật

	LM-ST7-50				LM-ST7-50-D			
Công suất	7W							
Góc chiếu	15D		24D		15D		24D	
Quang thông	392,28lm	396,98lm	473,50lm	459,48lm	392,28lm	396,98lm	473,50lm	459,48lm
Hiệu suất	56,04lm/w	56,71lm/w	67,64lm/w	65,64lm/w	56,04lm/w	56,71lm/w	67,64lm/w	65,64lm/w
Nhiệt độ màu (CCT)	3000K	4000K	4000K	3000K	3000K	4000K	4000K	3000K
Driver	On-Off				Smart Dimmable			
UGR	<16							
Lỗ khoét	50mm							
Kích thước	D60*H65mm							
Màu viền	Trắng							
Màu chóa	Đen							
Chất liệu thân đèn	Nhôm hợp kim							
Điện áp	220-240VAC							
Chip LED	Bridgelux COB							
CRI	>95							
SDCM	< 3							
Chỉ số IP	20							
Tuổi thọ	> 25000h							
Chỉnh hướng	20D							
Giá	660.000đ				990.000đ			

Kích thước



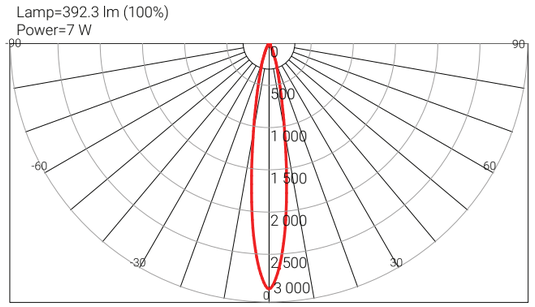
Chóa đèn

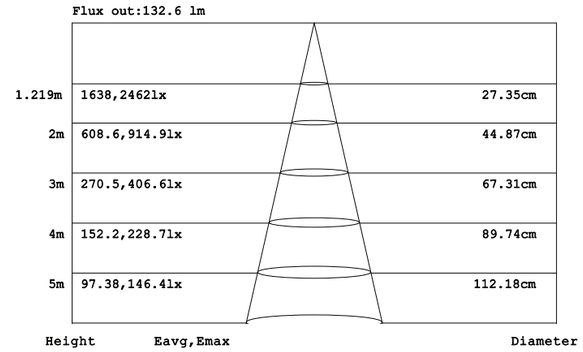


Chóa đen

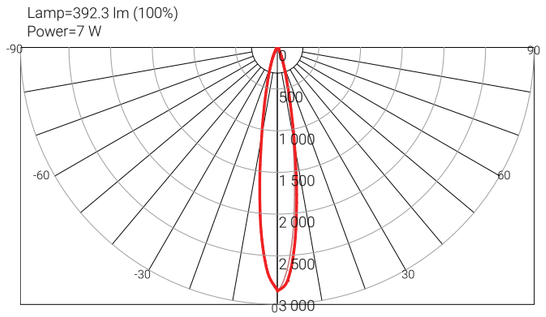
Góc chiếu

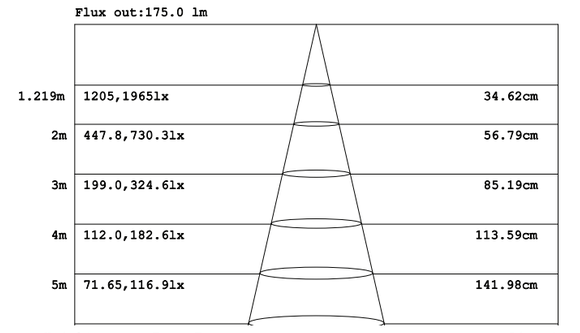
Độ rọi theo khoảng cách



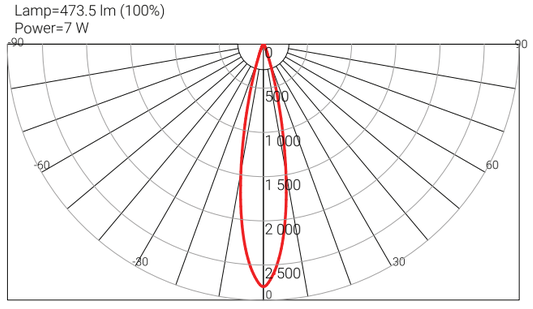


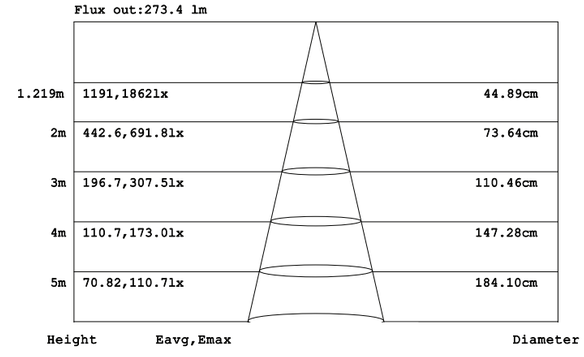
Góc 15 - 4000K



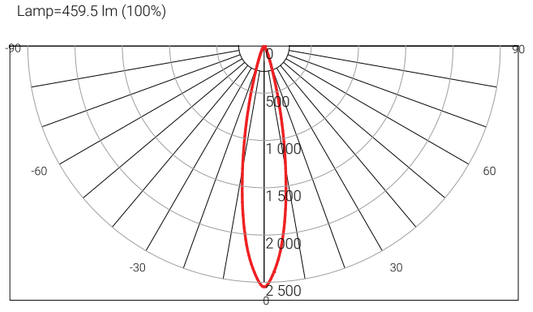


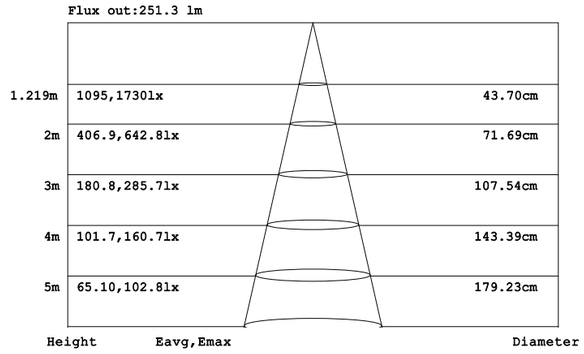
Góc 15 - 3000K





Góc 24 - 3000K





Góc 24 - 4000K



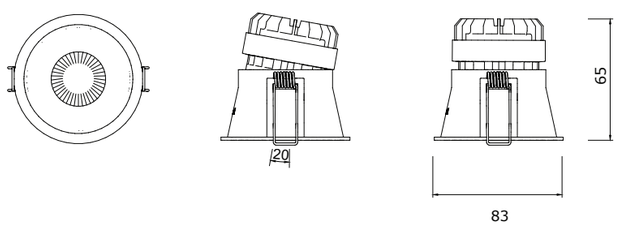
Đèn spotlight âm trần 7W, chỉnh hướng



Thông số kỹ thuật

	LM-ST7-75		LM-ST7-75-D	
Công suất	7W			
Góc chiếu	24D			
Chỉnh hướng	30D			
Quang thông	513.5 lm	582.6 lm	513.5 lm	582.6 lm
Hiệu suất	73.4 lm/W	83.2 lm/W	73.4 lm/W	83.2 lm/W
Nhiệt độ màu (CCT)	3000K	4000K	3000K	4000K
Driver	On-Off		Smart Dimmable	
UGR	<13			
Lỗ khoét	75mm			
Kích thước	D83*H65mm			
Màu viền	Trắng			
Màu chóa	Crom			
Chất liệu thân đèn	Nhôm đúc			
Điện áp	220-240VAC			
Chip LED	Bridgelux COB			
CRI	>95			
SDCM	<3			
Chỉ số IP	20			
Tuổi thọ	>25000h			
Giá	869.000đ		1.210.000đ	

Kích thước



Chóa đèn

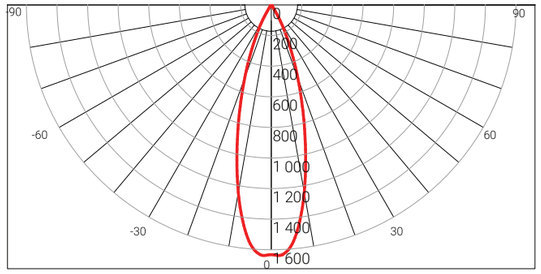


Chóa crom

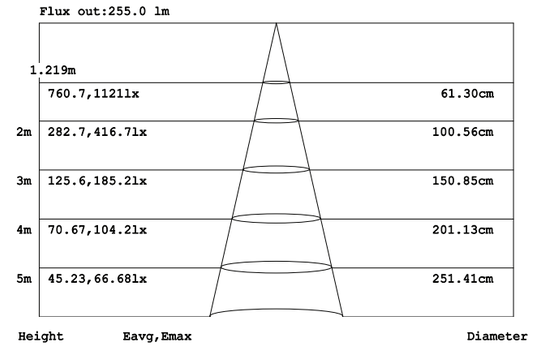
Góc chiếu

LM-ST7-75/ LM-ST7-75-D

Lamp=513.5 lm (100%)
Power=7 W

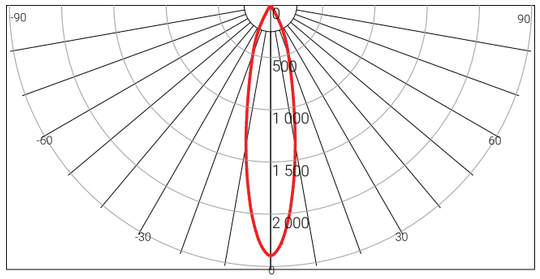


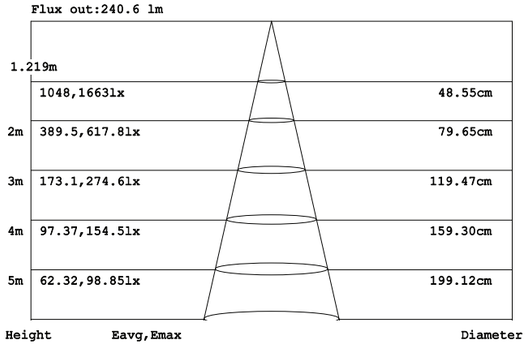
Độ rọi theo khoảng cách



Góc chiếu 24D - 3000K

Lamp=582.6 lm (100%)
Power=7 W





Góc chiếu 24D - 4000K

Góc chiếu 24D - 4000K

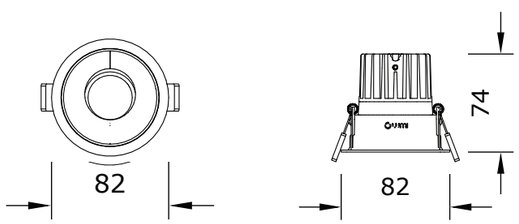
Đèn spotlight âm trần 10W, chỉnh hướng



Thông số kỹ thuật

	LM-ST10-75	LM-ST10-75-T
Công suất	10W	
Góc chiếu	40D	
Chỉnh hướng	30D	
Quang thông	719.3 lm	
Hiệu suất	71.9 lm/W	
Nhiệt độ màu (CCT)	4000K	2700K-6500K
Driver	On-Off	Smart Tunable White
UGR	<13	
Lỗ khoét	75mm	
Kích thước	D83*H65mm	
Màu viền	Trắng	
Màu chóa	Trắng/Crom đen	
Chất liệu thân đèn	Nhôm đúc	
Điện áp	220-240VAC	
Chip LED	Bridgelux COB	
CRI	>95	
SDCM	<3	
Chỉ số IP	20	
Tuổi thọ	>25000h	
Giá	924.000	1.265.000

Kích thước



Chóa đèn



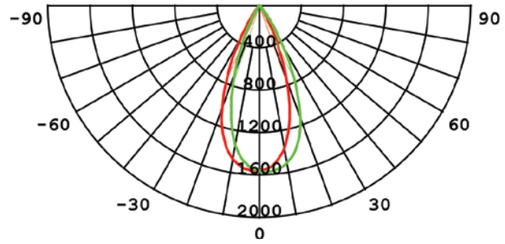
Chóa crom đen

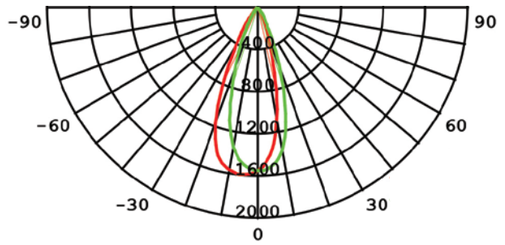


Chóa trắng

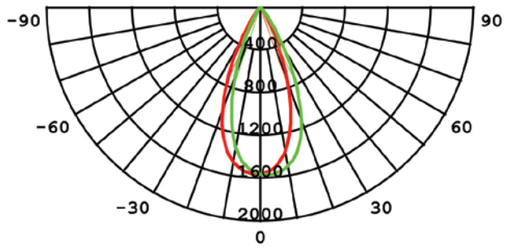
Góc chiếu

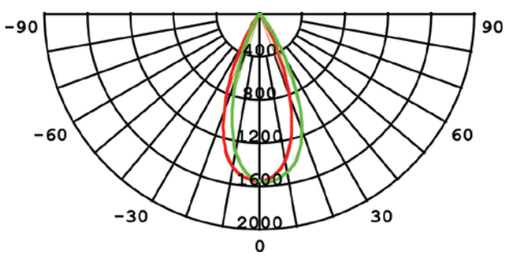
LM-ST10-75



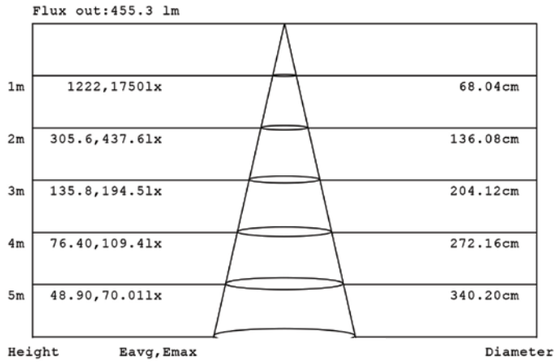


LM-ST10-75T

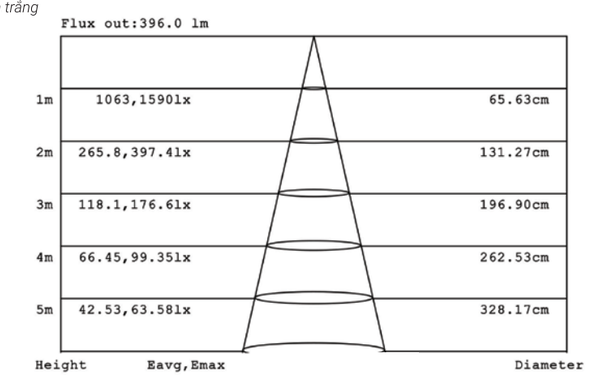




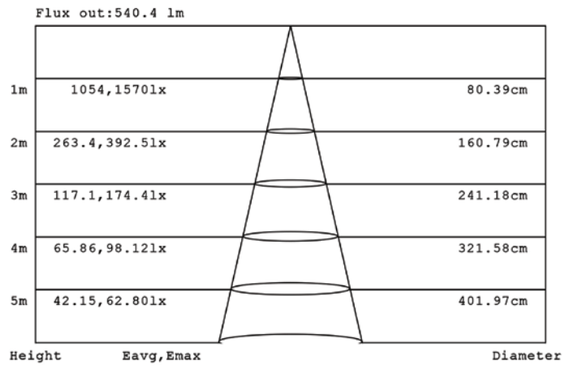
Độ rọi theo khoảng cách



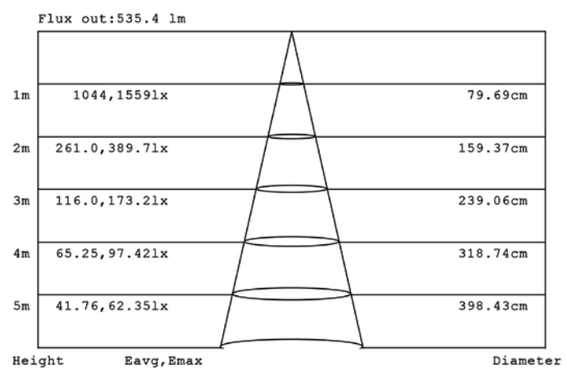
Chóa trắng



Chóa crom đen



Chóa trắng



Chóa crom đen

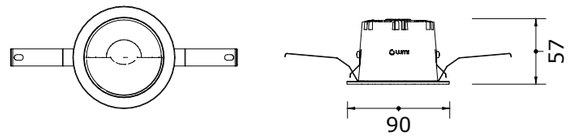
Đèn Spotlight 12W chiếu trải Tunable White



Thông số kỹ thuật

	LM-SW12-75-T
Quang thông	335,4 lm
Hiệu suất	28 lm/W
Công suất	12W
Góc chiếu	40D
Driver	Smart Tunable
Nhiệt độ màu (CCT)	2700K-6500K
Lỗ khoét	75mm
Kích thước	D90*H57mm
Màu viền	Trắng
Màu chóa	Crom đen
Điện áp	220-240VAC
Chip LED	Bridgelux COB
CRI	>95
SDCM	<3
Chỉ số IP	44
Tuổi thọ	>25000h
Giá	1.397.000

Kích thước

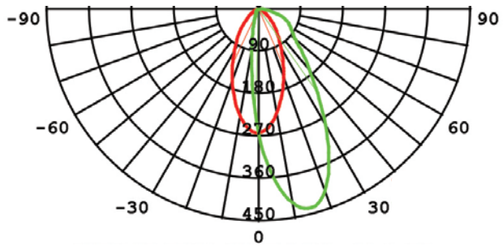


Chóa đèn

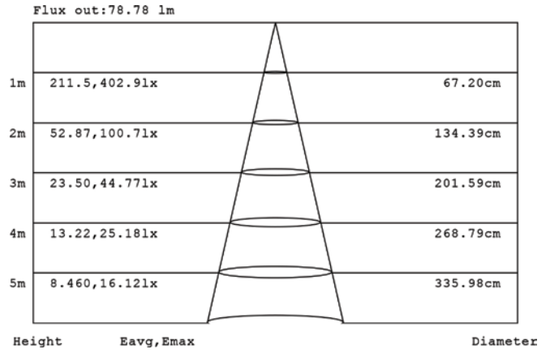


Chóa crom đen

Góc chiếu



Độ rọi theo khoảng cách



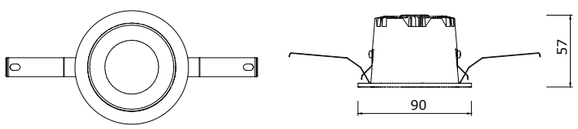
Đèn Spotlight 12W Tunable White



Thông số kỹ thuật

	LM-S12-75-T
Công suất	12W
Góc chiếu	40D
Quang thông	880 lm
Hiệu suất	73.3 lm/W
Driver	Smart Tunable
Nhiệt độ màu (CCT)	2700K-6500K
UGR	<13
Lỗ khoét	75mm
Kích thước	D90*H57mm
Màu viền	Trắng
Màu chóa	Trắng/Crom đen
Chất liệu thân đèn	Hợp kim nhôm
Điện áp	220-240VAC
Chip LED	Bridgelux COB
CRI	>95
SDCM	<3
Chỉ số IP	44
Tuổi thọ	>25000h
Giá	1.100.000đ

Kích thước



Chóa đèn



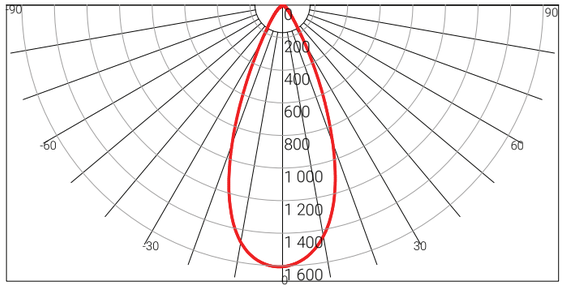
Chóa crom đen



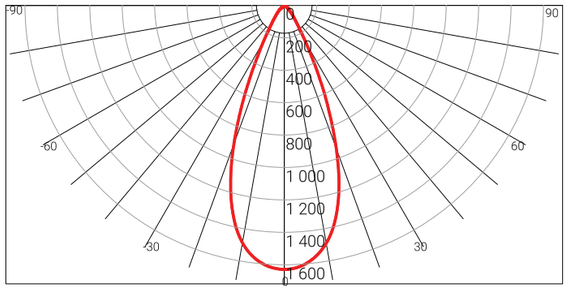
Chóa trắng

Góc chiếu

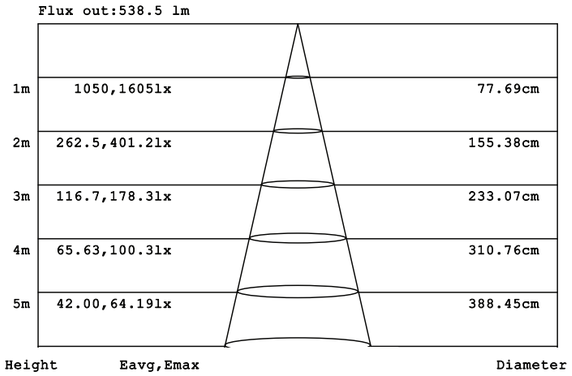
Lamp=866 lm (100%)
Power=12 W



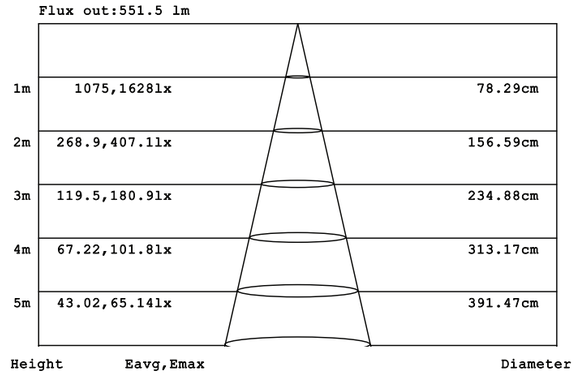
Lamp=880 lm (100%)
Power=12 W



Độ rọi theo khoảng cách



Chóa crom đen



Chóa trắng



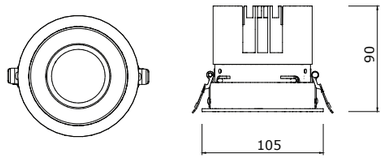
Đèn Spotlight âm trần 15W, chỉnh hướng



Thông số kỹ thuật

	LM-ST15-95	LM-ST15-95-T
Quang thông	1.090,10lm	1212,1lm
Hiệu suất	72,67lm/w	80,8lm/w
Driver	On/Off	Smart Tunable
Nhiệt độ màu(CCT)	4000K	2700K-6500K
Công suất	15W	
Góc chiếu	24D	
UGR	<13	
Chỉnh hướng	30D	
Lỗ khoét	95mm	
Kích thước	D105*H90mm	
Màu viền	Trắng	
Màu chóa	Đen	
Chất liệu	Nhôm hợp kim	
Điện áp	220-240VAC	
Chip LED	Bridgelux COB	
CRI	>95	
SDCM	< 3	
Chỉ số IP	20	
Tuổi thọ	> 25000h	
Giá	1.375.000đ	1.760.000đ

Kích thước

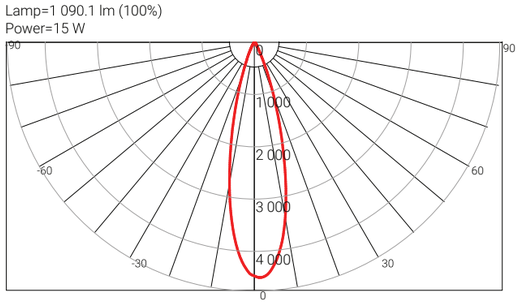


Chóa đèn

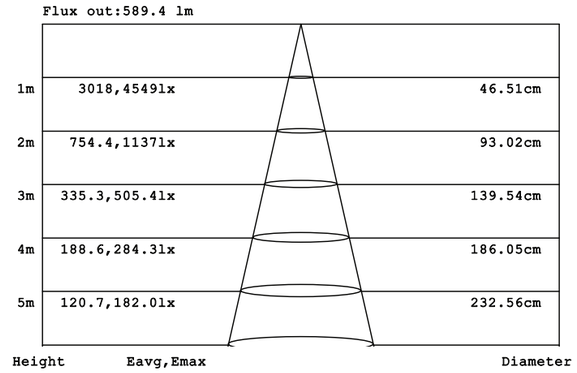


Chóa đen

Góc chiếu



Độ rọi theo khoảng cách



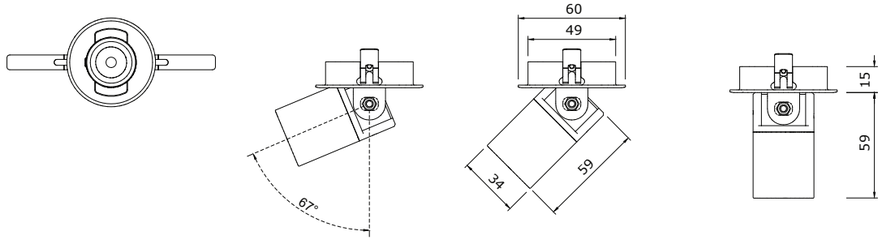
Đèn Mini Spotlight xoay góc 6W



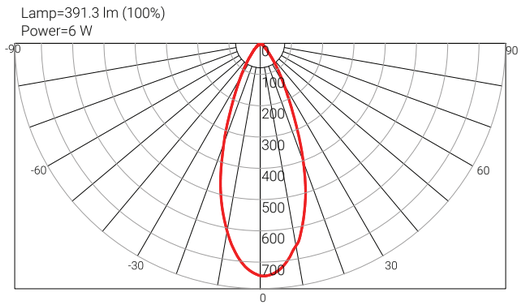
Thông số kỹ thuật

	LMH-SR6-50-T40C-1
Công suất	6W
Góc chiếu	40D
Quang thông	391,33lm
Hiệu suất	65,22lm/w
Driver	Smart Tunable
Nhiệt độ màu (CCT)	2700K-4500K
UGR	<16
Lỗ khoét	50mm
Kích thước	D60*H75mm
Màu vỏ	Champagne
Màu chóa	Champagne
Chất liệu thân đèn	Nhôm hợp kim
Điện áp	220-240VAC
Chip LED	Seoul Semi POB
Truyền thông	BLE Mesh
CRI	>95
SDCM	<3
Chỉ số IP	44
Giá	1.815.000đ

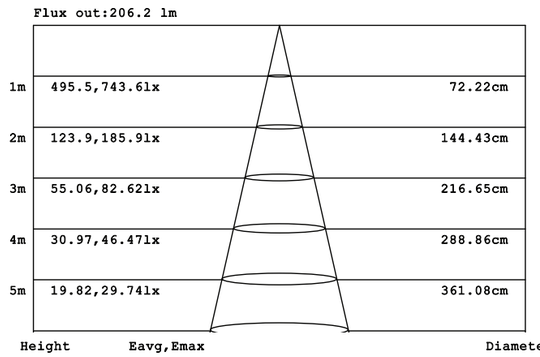
Kích thước



Góc chiếu



Độ rọi theo khoảng cách



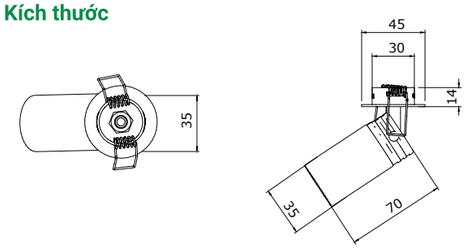
Đèn Spotlight âm trần 7W, xoay góc



Thông số kỹ thuật

	LM-SR7-35-D
Công suất	7W
Góc chiếu	24D
Góc xoay	90D
Quang thông	440,68 lm
Hiệu suất	62,95 lm/W
Driver	Smart Dimmable
Nhiệt độ màu (CCT)	3000K
UGR	<13
Lỗ khoét	35mm
Kích thước	D50*H107mm
Màu viền	Titan
Màu chóa	Đen
Chất liệu	Nhôm hợp kim
Điện áp	220-240VAC
Chip LED	Bridgelux COB
CRI	>95
SDCM	< 3
Chỉ số IP	20
Tuổi thọ	>25000h
Giá	1.265.000đ

Kích thước

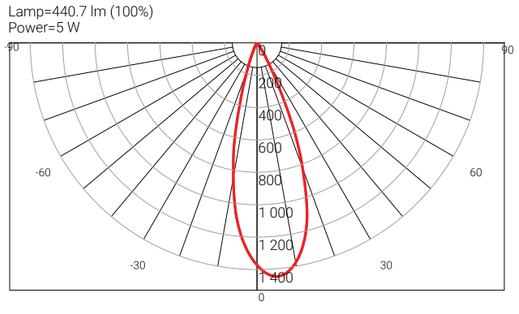


Chóa đèn

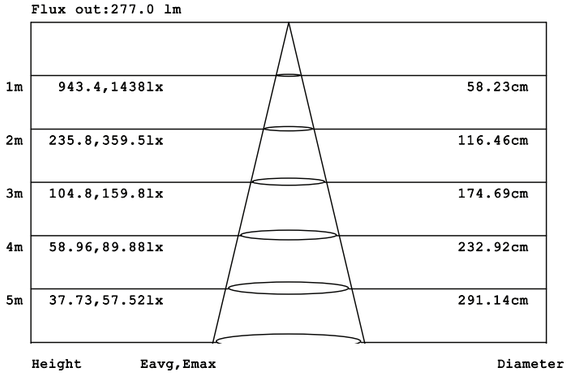


Chóa đen

Góc chiếu



Độ rọi theo khoảng cách



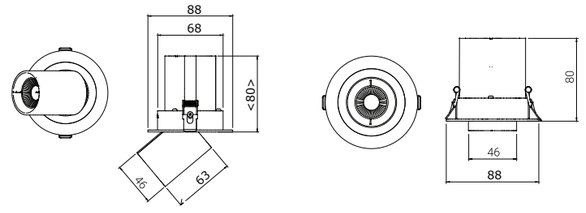
Đèn Spotlight âm trần 10W, xoay góc



Thông số kỹ thuật

	LM-SR10-75	LM-SR10-75-D
Driver	On/Off	Smart Dimmable
Công suất	10W	
Góc chiếu	24D	
Góc xoay	90D	
Quang thông	842.2 lm	
Hiệu suất	84.2 lm/W	
Nhiệt độ màu (CCT)	3000K/ 4000K	
UGR	< 13	
Lỗ khoét	75mm	
Kích thước	D90*H180mm	
Màu viền	Trắng	
Màu chóa	Đen	
Chất liệu	Hợp kim nhôm	
Điện áp	220-240VAC	
Chip LED	Bridgelux COB	
CRI	>95	
SDCM	< 3	
Chỉ số IP	20	
Tuổi thọ	>25000h	
Giá	1.210.000	1.320.000

Kích thước

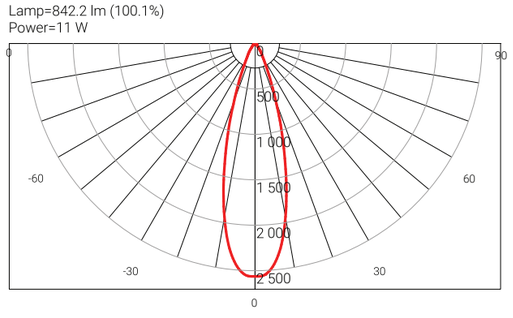


Chóa đèn

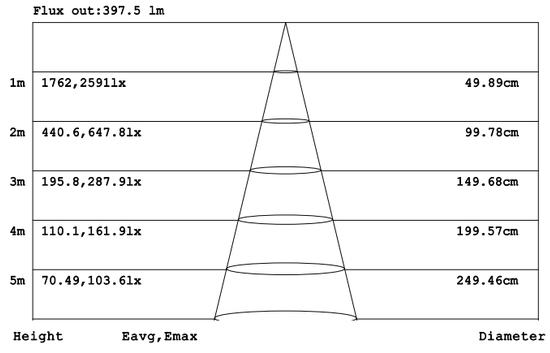


Chóa đen

Góc chiếu



Độ rọi theo khoảng cách





Đèn Spotlight trụ 10W ốp nổi

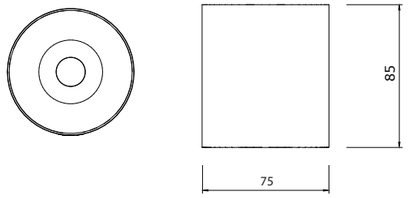




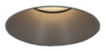
Thông số kỹ thuật

	LM-CR10
Công suất	10W
Góc chiếu	36D
Quang thông	758.7 lm
Hiệu suất	75.9 lm/W
Driver	On/Off
Nhiệt độ màu (CCT)	3000K/4000K
UGR	<16
Kích thước	D75*H85mm
Màu vỏ	Trắng/Đen
Màu chóa	Đen/Xám
Chất liệu	Nhôm đúc
Điện áp	220-240VAC
Chip LED	Bridgelux COB
CRI	>95
SDCM	< 3
Chỉ số IP	20
Tuổi thọ	>25000h
Giá	792.000đ

Kích thước



Chóa đèn

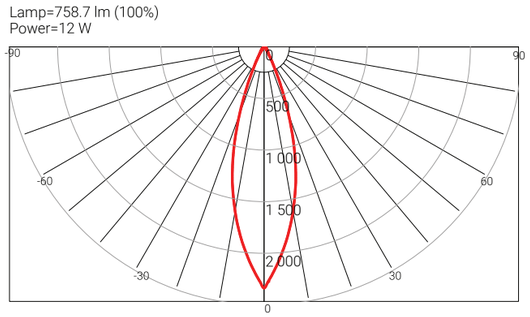


Chóa xám

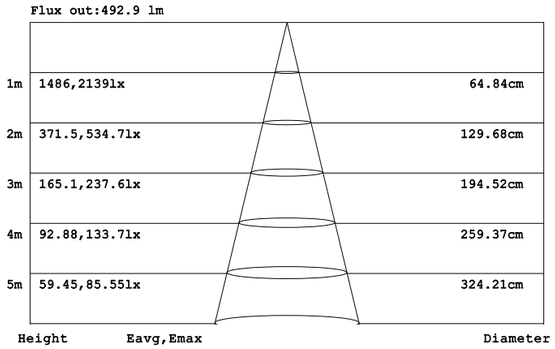


Chóa đen

Góc chiếu



Độ rọi theo khoảng cách





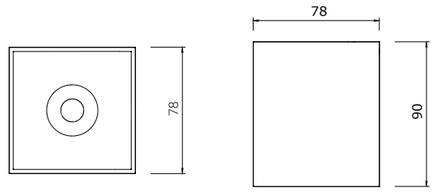
Đèn Spotlight vuông 10W ốp nổi



Thông số kỹ thuật

	LM-CS10
Công suất	10W
Góc chiếu	36D
Quang thông	895.7 lm
Hiệu suất	89.6 lm/W
Driver	On/Off
Nhiệt độ màu (CCT)	3000K/4000K
UGR	< 16
Kích thước	78*78*90mm
Màu vỏ	Trắng
Màu chóa	Xám
Chất liệu	Nhôm đúc
Điện áp	220-240VAC
Chip LED	Bridgelux COB
CRI	>95
SDCM	< 3
Chỉ số IP	20
Tuổi thọ	>25000h
Giá	1.045.000đ

Kích thước



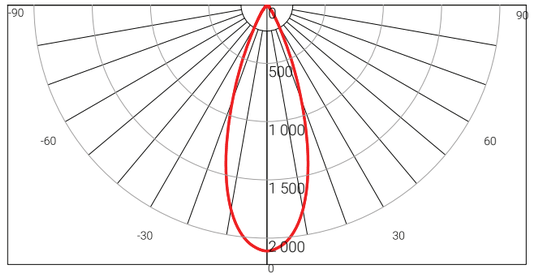
Chóa đèn



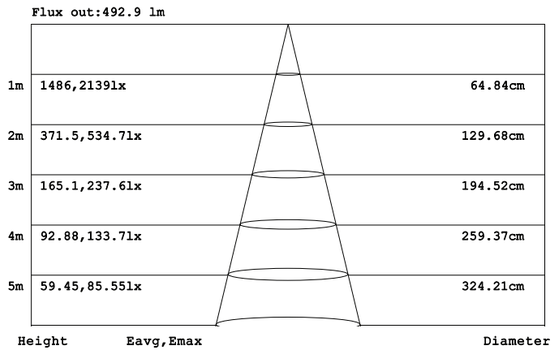
Chóa xám

Góc chiếu

Lamp=895.7 lm (100%)
Power=10 W



Độ rọi theo khoảng cách





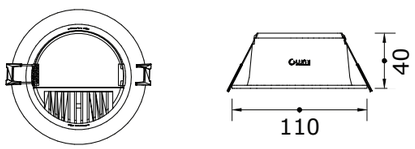
Đèn Downlight 9W, 110D



Thông số kỹ thuật

	LM-D9-90-110W4-2
Công suất	9W
Góc chiếu	110D
Quang thông	602,97 lm
Hiệu suất	67 lm/W
Driver	On/Off
Nhiệt độ màu (CCT)	4000K
Lỗ khoét	90mm
Kích thước	D110*H40mm
Màu viền	Trắng
Màu chóa	Trắng
Điện áp	220-240VAC
Chip LED	Samsung SMD
CRI	>90
SDCM	< 3
Chỉ số IP	44
Tuổi thọ	>25000h
Giá	220.000đ

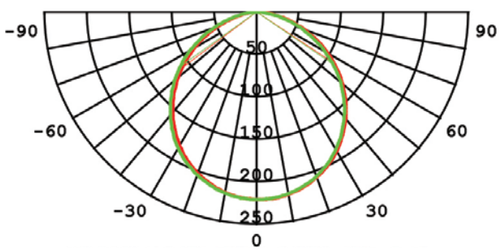
Kích thước



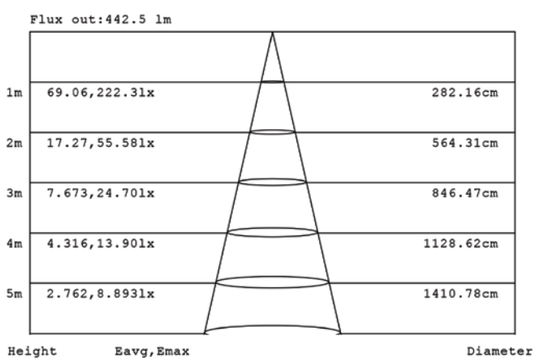
Chóa đèn

Chóa trắng

Góc chiếu



Độ rọi theo khoảng cách



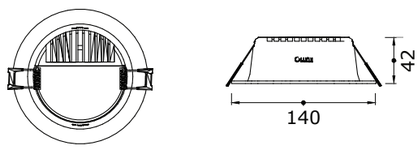
Đèn Downlight 12W, 110D



Thông số kỹ thuật

	LM-D12-120-110W4-2
Công suất	12W
Góc chiếu	110D
Quang thông	760,94 lm
Hiệu suất	63,4 lm/W
Driver	On/Off
Nhiệt độ màu (CCT)	4000K
Lỗ khoét	120mm
Kích thước	D140*H42mm
Màu viền	Trắng
Màu chóa	Trắng
Điện áp	220-240VAC
Chip LED	Samsung SMD
CRI	>90
SDCM	< 3
Chỉ số IP	44
Tuổi thọ	>25000h
Giá	264.000đ

Kích thước

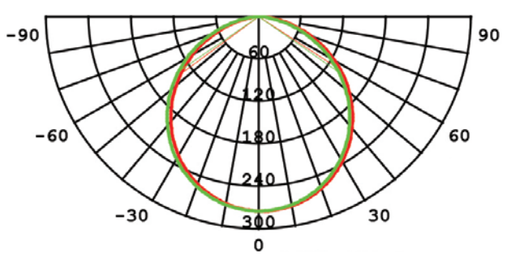


Chóa đèn

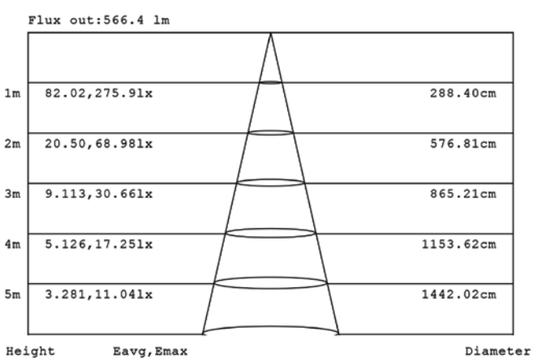


Chóa trắng

Góc chiếu



Độ rọi theo khoảng cách



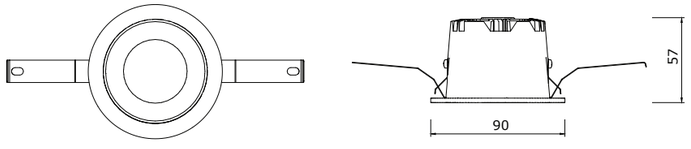
Đèn Downlight 12W, 80D



Thông số kỹ thuật

	LM-D12-75	LM-D12-75-T
Driver	On/Off	Smart Tunable
Nhiệt độ màu(CCT)	4000K	2700K-6500K
Quang thông	1038,5 lm	1085,4 lm
Hiệu suất	86,5 lm/W	90,5 lm/W
Công suất	12W	
Góc chiếu	80D	
Lỗ khoét	75mm	
Kích thước	D90*H57mm	
Màu viền	Trắng	
Màu chóa	Trắng/ Crom đen	
Điện áp	220-240VAC	
Chip LED	Bridgelux SMD	
CRI	>90	
SDCM	< 3	
Chỉ số IP	44	
Tuổi thọ	> 25000h	
Giá	638.000	880.000

Kích thước



Chóa đèn

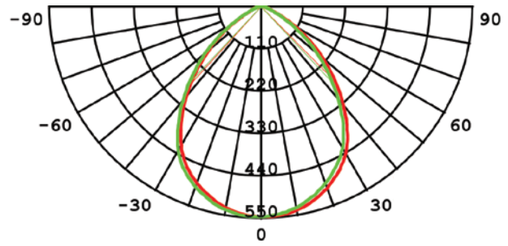


Chóa crom đen

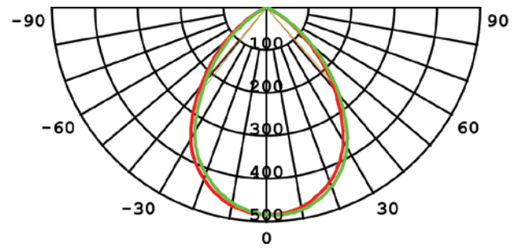
Chóa trắng

Góc chiếu

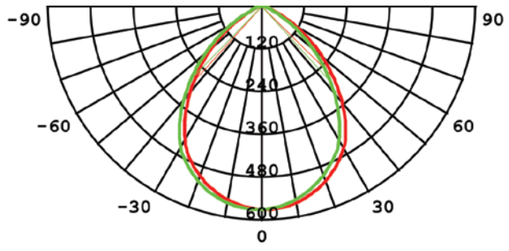
LM-D12-75



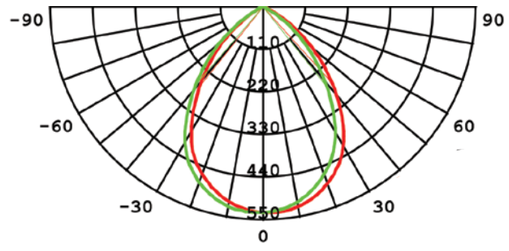
Chóa trắng



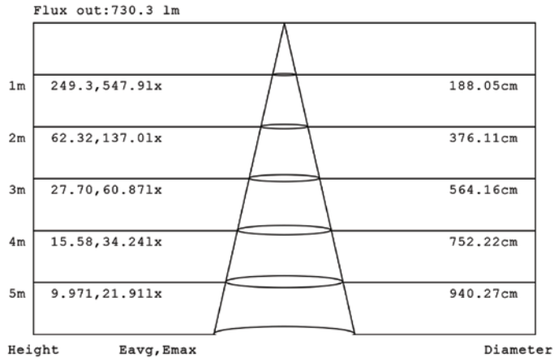
LM-D12-75-T



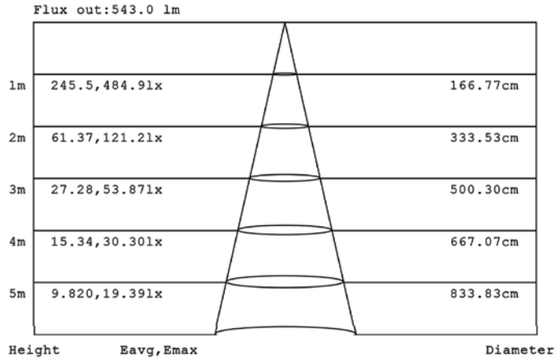
Chóa trắng

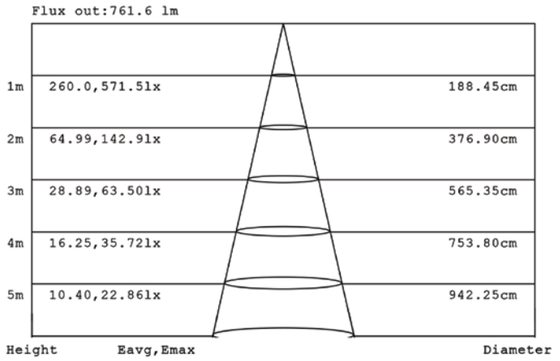


Độ rọi theo khoảng cách

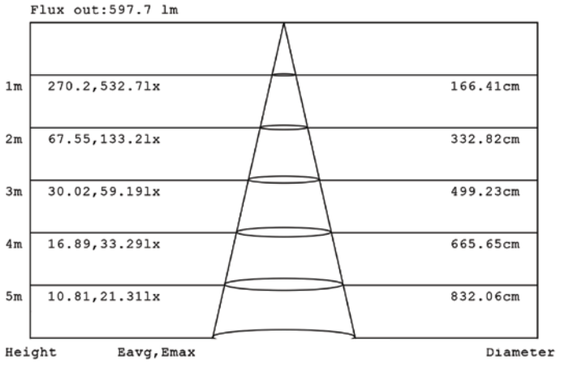


Chóa crom đen





Chóa trắng



Chóa crom đen



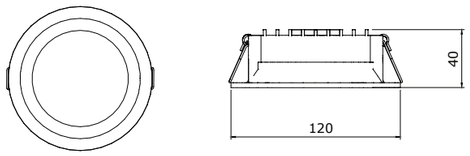
Đèn Downlight 12W Tunable White



Thông số kỹ thuật

	LM-D12-100-T
Quang thông	1063.6 lm
Hiệu suất	88.6 lm/W
Driver	Smart Tunable
Nhiệt độ màu(CCT)	2700K-6500K
Công suất	12W
Góc chiếu	105D
UGR	<28
Lỗ khoét	100mm
Kích thước	D120*H40mm
Màu viền	Trắng
Màu chóa	Trắng
Chất liệu	Nhôm đúc
Điện áp	220-240VAC
Chip LED	Bridgelux SMD
CRI	>90
SDCM	< 3
Chỉ số IP	44
Tuổi thọ	> 25000h
Giá	825.000

Kích thước

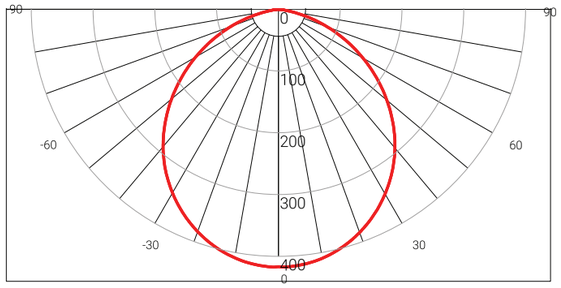


Chóa đèn

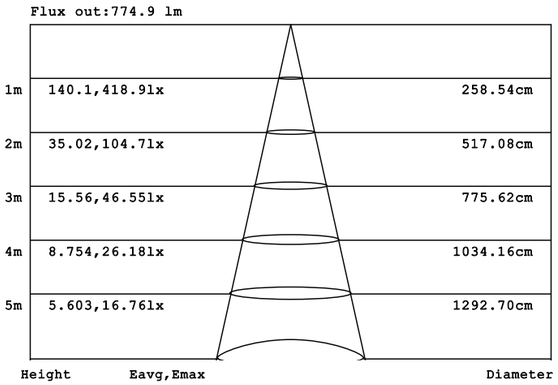
Chóa trắng

Góc chiếu

Lamp=1 063.6 lm (100%)
Power=12 W



Độ rọi theo khoảng cách



Đèn rọi cây 5W, chống nước

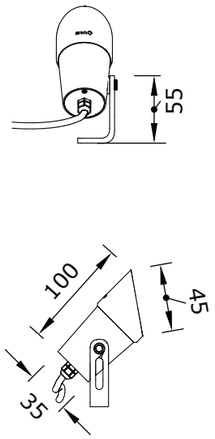


Thông số kỹ thuật

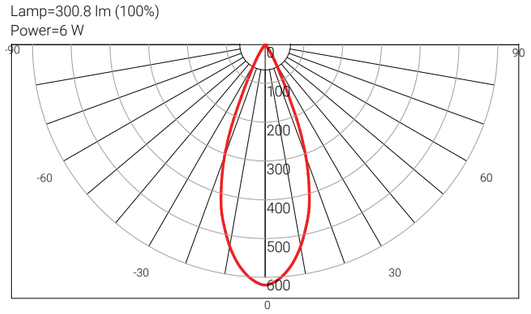
	LM-G5
Công suất	5W
Góc chiếu	30D
Góc xoay	90D
Quang thông	300.8 lm
Hiệu suất	60.6 lm/W
Driver	On/Off
Nhiệt độ màu (CCT)	3000K/4000K
UGR	<13
Kích thước	D45*H90mm
Màu vỏ	Đen
Chất liệu	Hợp kim
Điện áp	24VDC
Chip LED	Bridgelux COB
CRI	>95
Chỉ số IP	67
Tuổi thọ	>25000h
Giá	1.045.000đ

(*) Sản phẩm đã bao gồm chân đèn

Kích thước



Góc chiếu





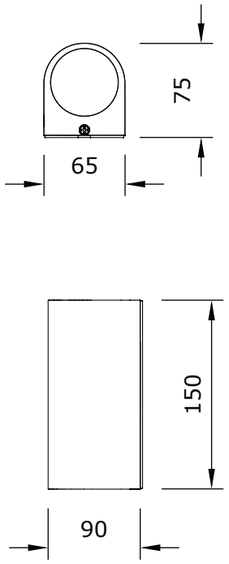
Đèn gắn tường ngoài trời bán nguyệt 2*5W



Thông số kỹ thuật

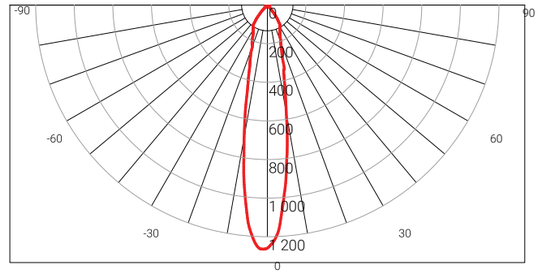
	LM-WH10
Công suất	2*5W
Góc chiếu	24D
Quang thông	357.1 lm
Hiệu suất	35.7 lm/W
Driver	On/Off
Nhiệt độ màu (CCT)	3000K/4000K
UGR	<22
Kích thước	150*90*65mm
Màu vỏ	Đen nhám
Chất liệu	Nhôm
Điện áp	220-240VAC
Chip LED	Bridgelux COB
CRI	>95
Chỉ số IP	65
Tuổi thọ	>25000h
Giá	781.000đ

Kích thước



Góc chiếu

Lamp=357.1 lm (100%)
Power=10W





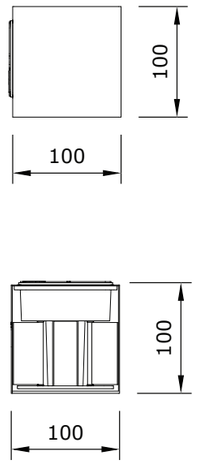
Đèn gắn tường ngoài trời vuông 2*6W



Thông số kỹ thuật

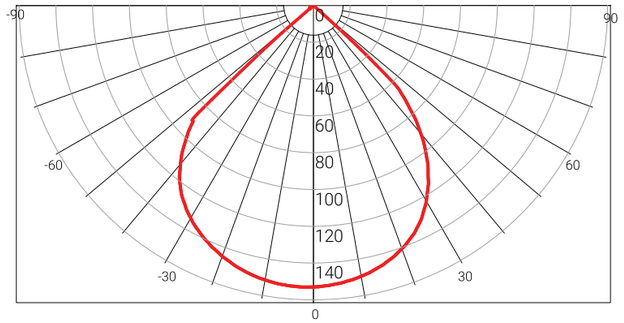
	LM-WS12
Công suất	2*6W
Góc chiếu	0 - 135D
Quang thông	216.7 lm
Hiệu suất	18.1 lm/W
Driver	On/Off
Nhiệt độ màu (CCT)	3000K/4000K
UGR	<25
Kích thước	100*100*100mm
Màu vỏ	Đen nhám
Chất liệu	Hợp kim nhôm
Điện áp	220-240VAC
Chip LED	Bridgelux COB
CRI	>95
Chỉ số IP	65
Tuổi thọ	>25000h
Giá	726.000đ

Kích thước



Góc chiếu

Lamp=216.7 lm (100%)
Power=12 W



Đèn LED dây

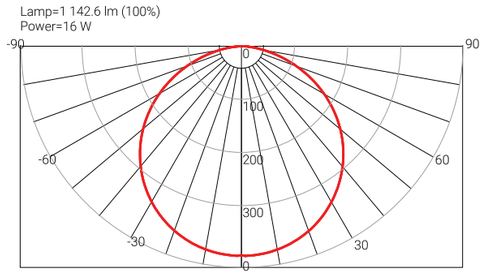


Thông số kỹ thuật

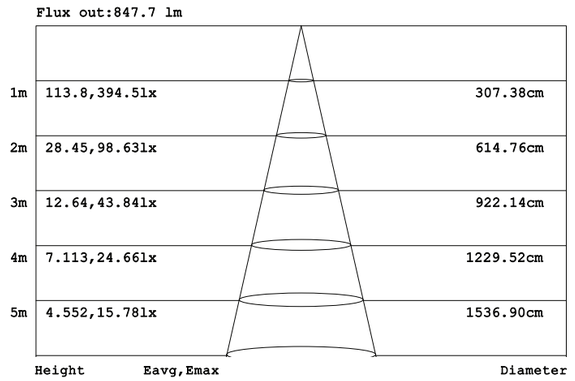
	LM-LED/3KK	LM-LED/4KK	LM-LED-RGBWW
Chỉ số hoàn màu (CRI)	90	90	90
Màu sắc ánh sáng	Đơn sắc	Đơn sắc	RGB
Nhiệt độ màu (CCT)	3000K	4000K	2700K - 6500K
Chiều dài LED dây	5m	5m	5m
Độ rộng	8mm	8mm	12mm
Điện áp hoạt động	24VDC	24VDC	24VDC
Công suất tiêu thụ	15W/m	15W/m	14W/m
Mật độ mắt LED	120 LED/m	120 LED/m	60 LED/m
Tuổi thọ đèn	25000h	25000h	25000h
IP			20
Giá	825.000đ	825.000đ	935.000

Góc chiếu

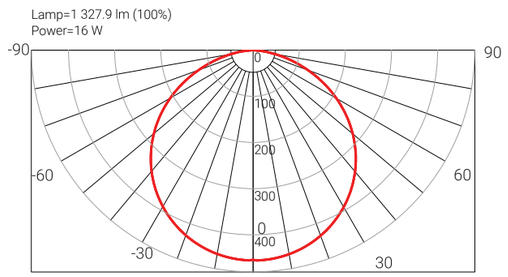
LM-LED/3KK

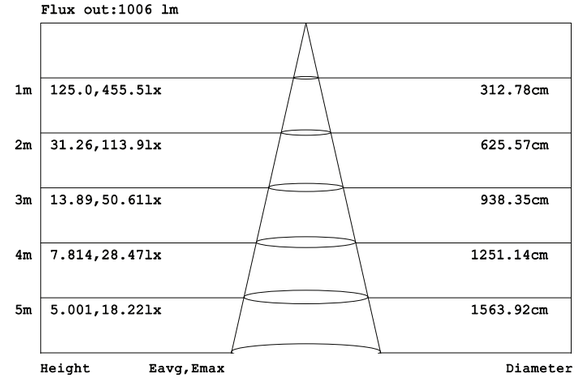


Độ rọi theo khoảng cách



LM-LED/4KK







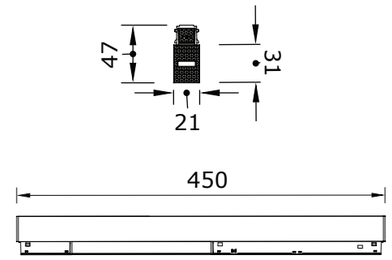
Đèn ray nam châm, tán quang thẳng smart 12W



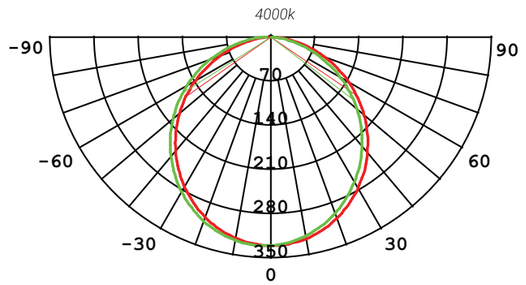
Thông số kỹ thuật

	LM-TLF12-T110B-1
Công suất	12W
Góc chiếu	110D
Quang thông	1058,3 lm
Hiệu suất	88,2 lm/W
Driver	Smart Tunable
Nhiệt độ màu (CCT)	2700K-6500K
Kích thước	L450*W21.5*H47mm
Màu vỏ	Đen
Chóa	PMMA
Điện áp	48 VDC
Chip LED	Bridgelux SMD
CRI	>90
SDCM	< 3
Chỉ số IP	20
Tuổi thọ	>25000h
Giá	1.540.000

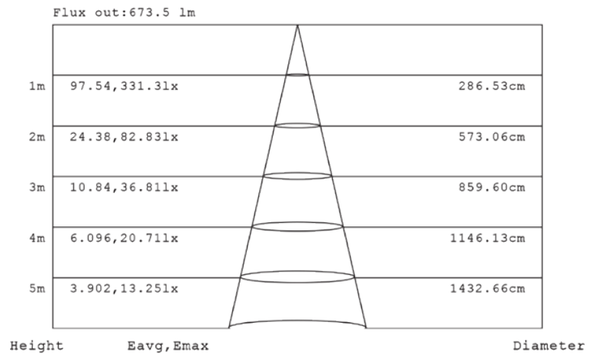
Kích thước



Góc chiếu



Độ rọi theo khoảng cách





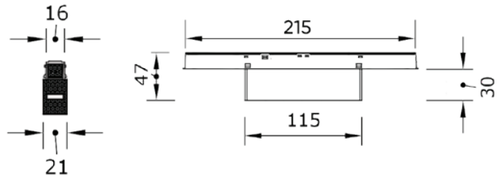
Đèn ray nam châm, spotlight thẳng smart 6W



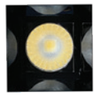
Thông số kỹ thuật

	LM-TLS6-T30B-1
Công suất	6W
Góc chiếu	30D
Quang thông	346,96 lm
Hiệu suất	57,3 lm/W
Driver	Smart Tunable
Nhiệt độ màu (CCT)	2700K-6500K
Kích thước	L131*W21.5*H47mm
Màu vỏ	Đen
Chóa	PMMA
Điện áp	48 VDC
Chip LED	Tianxin SMD
CRI	>90
SDCM	< 3
Chỉ số IP	20
Tuổi thọ	>25000h
Giá	1.199.000

Kích thước

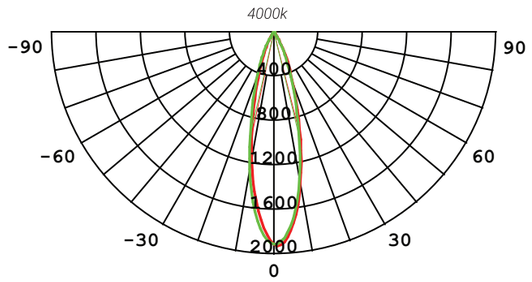


Chóa đèn

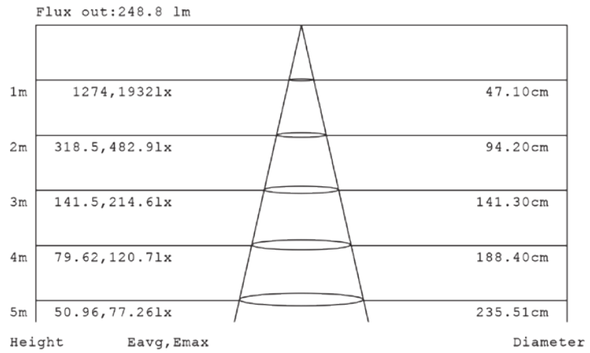


Chóa PMMA

Góc chiếu



Độ rọi theo khoảng cách





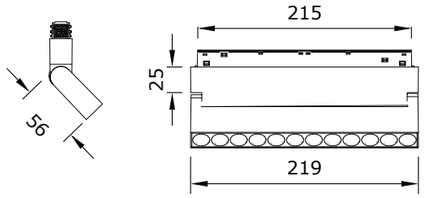
Đèn ray nam châm, spotlight chỉnh hướng smart 12W



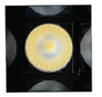
Thông số kỹ thuật

	LM-TLSR12-T30B-1
Công suất	12W
Góc chiếu	30D
Chỉnh hướng	180D
Quang thông	685,99 lm
Hiệu suất	57,17 lm/W
Driver	Smart Tunable
Nhiệt độ màu (CCT)	2700K-6500K
Kích thước	L219*W21.5*H47mm
Màu vỏ	Đen
Chóa	PMMA
Điện áp	48 VDC
Chip LED	Tianxin SMD
CRI	>90
SDCM	< 3
Chỉ số IP	20
Tuổi thọ	>25000h
Giá	1.881.000

Kích thước

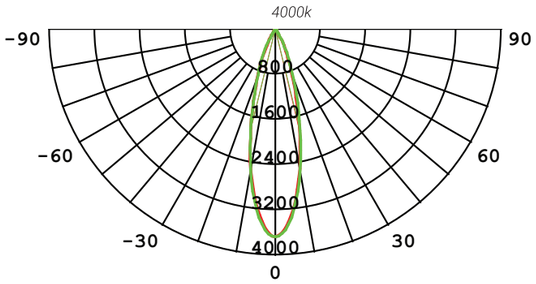


Chóa đèn

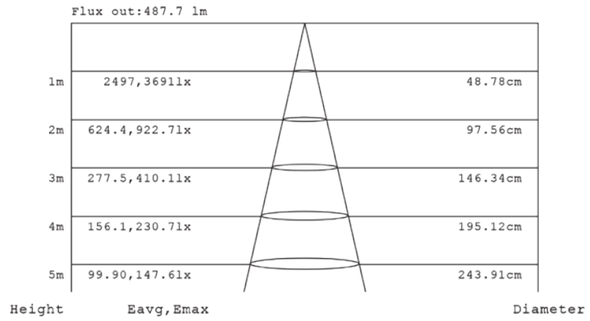


Chóa PMMA

Góc chiếu



Độ rọi theo khoảng cách





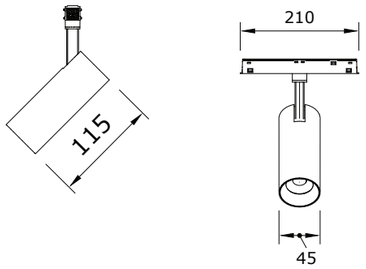
Đèn ray nam châm, spotlight xoay góc smart 12W



Thông số kỹ thuật

	LM-TSR12-T24B-1
Công suất	12W
Góc chiếu	30D
Chỉnh hướng	Góc xoay chiều dọc: 90D; Góc xoay chiều ngang: 355D
Driver	1013,9 lm
Quang thông	84,49 lm/W
Hiệu suất	Smart Tunable
Nhiệt độ màu (CCT)	2700K-6500K
Kích thước	D45*115mm
Màu vỏ	Đen
Chóa	PMMA
Điện áp	48 VDC
Chip LED	Bridgelux COB
CRI	>90
SDCM	< 3
Chỉ số IP	20
Tuổi thọ	>25000h
Giá	1.639.000

Kích thước

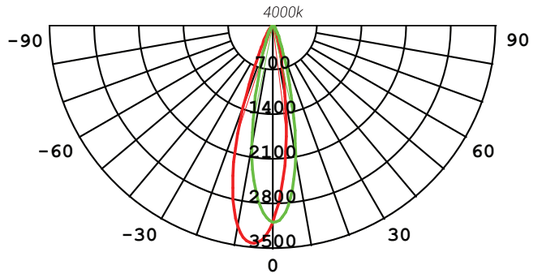


Chóa đèn

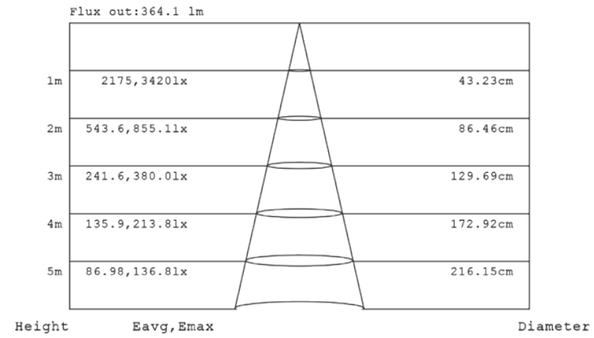


Chóa PMMA

Góc chiếu



Độ rọi theo khoảng cách





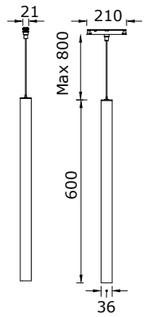
Đèn thả ray nam châm smart 7W



Thông số kỹ thuật

	LM-TP7-3660-T36B-1
Công suất	7W
Góc chiếu	36D
Quang thông	565,24 lm
Hiệu suất	80,75 lm/W
Driver	Smart Tunable
Nhiệt độ màu (CCT)	2700K-6500K
Kích thước	D36*600mm
Chiều dài dây	1m
Màu vỏ	Đen
Chóa	PMMA
Điện áp	48 VDC
Chip LED	Bridgelux COB
CRI	>90
SDCM	< 3
Chỉ số IP	20
Tuổi thọ	>25000h
Giá	1.925.000

Kích thước

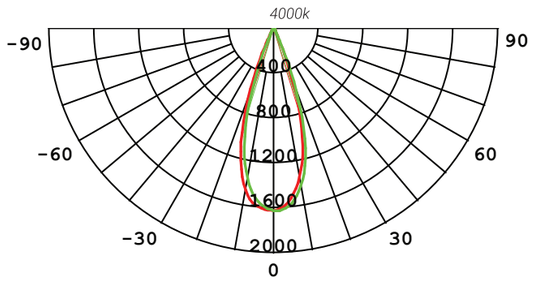


Chóa đèn

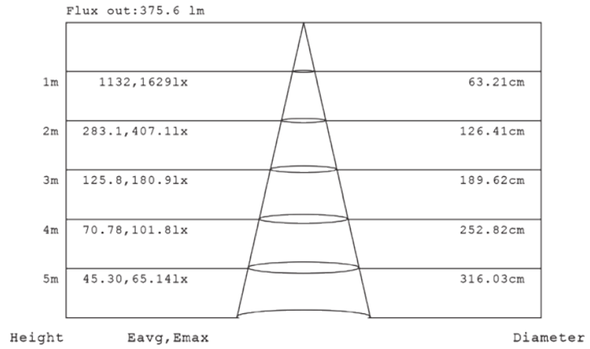


Chóa PMMA

Góc chiếu



Độ rọi theo khoảng cách

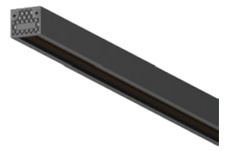


Ray nam châm âm trần 2000mm



	LM-RT2000H4
Vỏ	Đen, 4 dây
Kích thước	W26.6*H52.6*L2000mm
Lỗ khoét	34mm
Điện áp	48 DVC
Giá	847.000

Ray nam châm gắn nổi 2000mm



	LM-ST2000H4
Vỏ	Đen, 4 dây
Kích thước	W26.6*H27.5*L2000mm
Điện áp	48 DVC
Giá	814.000

Module dẫn điện ray nam châm âm trần thẳng



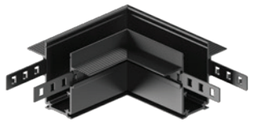
	LM-RT007DH4
Vỏ	Đen, 4 dây
Kích thước	W144*H16.5*L20mm
Điện áp	48 DVC
Giá	110.000

Module dẫn điện ray nam châm ốp nổi thẳng



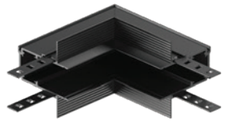
	LM-ST010DH4
Vỏ	Đen, 4 dây
Kích thước	W144*H16.5*L20mm
Điện áp	48 DVC
Giá	132.000

Khớp nối góc ngang ray nam châm âm trần



	LM-RT100ZH4
Vỏ	Đen, 4 dây
Kích thước	W100*H52.6*L100mm
Lỗ khoét	34mm
Điện áp	48 DVC
Giá	286.000

Khớp nối góc dọc ray nam châm âm trần



	LM-RT100HH4
Vỏ	Đen, 4 dây
Kích thước	W40*H52.6*L100mm
Lỗ khoét	34mm
Điện áp	48 DVC
Giá	286.000

Module dẫn điện ray nam châm nối góc



	LM-AT003DH4
Vỏ	Đen, 4 dây
Kích thước	W104*H17*L19mm
Độ dài dây	140mm
Điện áp	48 DVC
Giá	132.000

Module dẫn điện ray nam châm



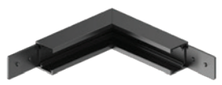
	LM-AT001DH4
Vỏ	Đen, 4 dây
Kích thước	W104*H17*L19mm
Độ dài dây	500mm
Điện áp	48 DVC
Giá	165.000

Khớp nối góc ngang ray nam châm ốp nổi



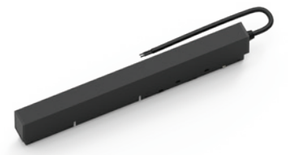
	LM-ST040ZH4
Vỏ	Đen, 4 dây
Kích thước	W40*H27.5*L40mm
Điện áp	48 DVC
Giá	198.000

Khớp nối góc dọc ray nam châm ốp nổi



	LM-ST100HH4
Vỏ	Đen, 4 dây
Kích thước	W100*H27.5*L100mm
Điện áp	48 DVC
Giá	231.000

Bộ đổi nguồn 48V-200W



	LM-M20-200
Vỏ	Đen, 4 dây
Kích thước	W300*H22.2*L49.5mm
Độ dài dây	2000mm
Điện áp vào	220-240 VAC
Điện áp ra	48 VDC
Giá	1.815.000

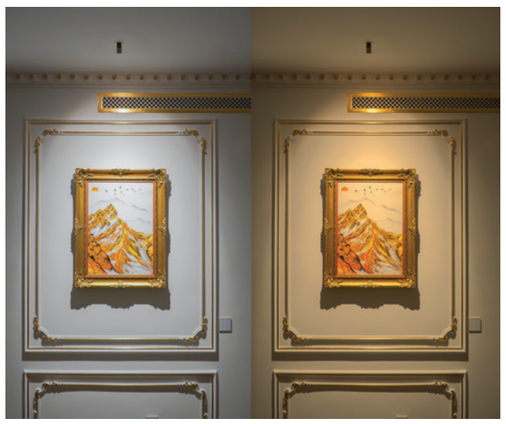
CÔNG TRÌNH
TIÊU BIỂU

1. Penthouse The Manor

Phân biệt loại dự án: Penthouse
Phong cách nội thất: Classic
Địa chỉ: Nam Từ Liêm, Hà Nội







2. Căn hộ D'le Roi Soleil

Phân biệt loại dự án: Chung cư
Phong cách nội thất: Modern classic
Địa chỉ: Tây Hồ, Hà Nội





3. Biệt thự Thanh Hóa

Phân biệt loại dự án: Biệt thự
Phong cách nội thất: Elegant
Địa chỉ: Đông Hương, Thanh Hóa







4. Nhà phố Bình Thạnh

Phân biệt loại dự án: Nhà phố
Phong cách nội thất: Modern
Địa chỉ: Bình Thạnh, TP. HCM





